

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 256/2021/HSST
Ngày 08/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vi Thị Xôm
2. Bà Trần Thị Duyên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 258/2021/HSST ngày 10/8/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 268/2021/QĐXX-HS ngày 25/8/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Quàng Văn Th. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1997. Tại Điện Biên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản H 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Quàng Văn Đ, sinh năm 1977. Con bà: Lương Thị T, sinh năm 1979. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Lò Thị H, sinh năm 2002; bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2021 có mặt tại phiên toà.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hà Thị T - Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước, tỉnh Điện Biên (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/6/2021, Quàng Văn Th đi bộ từ nhà ở bản H 1, xã M, huyện Đ ra đường Quốc lộ 12 thuộc xã M rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không biết tên đến bản X xã, Th, huyện Đ với mục đích để thăm vợ con của bị cáo. Khi đến khu đường rẽ vào bản X, xã T, Th xuống xe đi bộ vào trong bản thì T gặp và mua được gói Heroine gói bên ngoài bằng nilon màu hồng với giá 100.000đ của 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi (không rõ tên, địa chỉ). Mua bán xong Th đi ra đường quốc lộ 279 đi nhờ xe của một người đàn ông không biết tên về nhà

bản H 1. Ngày 04/6/2021 khi bị cáo đang đi bộ khu vực chân dốc bản H 1 để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Đoàn Biên Phòng M phối hợp với Công an xã M, huyện Đ bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 06/6/2021 đã xác định: Toàn bộ cục bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 0,12 gam trích mẫu 0,04 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 622/GĐ-PC09 ngày 15/6/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn Th gửi giám định là chất ma túy loại Heroine không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số 206/CT-VKSĐB ngày 09/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Quàng Văn Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ ít đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS cho bị cáo mức hình phạt đầu khung từ 13 đến 14 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ của bị cáo. Bị cáo là dân tộc sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo;

Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn Th một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Trong phần tranh luận tại phiên Tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù, không nhất trí với tranh luận của người bào chữa về hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/6/2021, tại bản H 1, xã M, huyện Đ Quảng Văn T đã có hành vi cất giấu 01 gói Heroine chuẩn bị sử dụng thì bị bắt quả tang. Nguồn gốc số ma túy bị cáo có được là do ngày 03/6/2021, Quảng Văn T đi bộ từ nhà ở bản H1, xã M, huyện Đ ra đường Quốc lộ 12 thuộc xã Mường P rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không biết tên đến bản X xã, Th, huyện Đ, Th gặp và mua được gói Heroine gói bên ngoài bằng nilon màu hồng với giá 100.000đ của 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 35 tuổi (không rõ tên, địa chỉ).

Bị cáo đem về chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Đoàn biên phòng Thanh L phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật là 01 gói Heronie.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 0,12 gam kết luận giám định là chất ma túy loại Heroine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Từ những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine trên người mục đích để sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Huyện Đ. Bản thân được học đến lớp 6/12 nghỉ học, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2021. Chưa có tiền án, tiền sự trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện ma túy. Mức hình phạt mà VKS đề nghị là quá cao so với với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Xét đề nghị của người bào chữa là phù hợp HĐXX chấp nhận.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông khoảng 35 tuổi bị cáo đã gặp tại bản X, xã Th, huyện Đ đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ: 0,12 gam Heroine đã trích 0,04 gửi giám định không hoàn lại.

[7]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo thuộc diện miễn án phí.

Áp dụng Điểm đ Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt bị cáo Quàng Văn Th 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 04/6/2021)

3. Vật chứng: Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ: 0,12 gam Heroine đã trích 0,04 gửi giám định không hoàn lại. (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 09/8/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Quàng Văn Th được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/9/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Tỉnh Điện Biên;
- VKS huyện Điện Biên;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA H Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo; Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

